

DỰ THẢO

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH**

1. Thời gian tổ chức Đại hội: 08 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 04 năm 2026
2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh
Số 082, Trần Phú, Ninh Trung, phường Bình Minh, tỉnh Tây Ninh
3. Nội dung chương trình

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
I	THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI
07h30 - 08h00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Đăng ký cổ đông
08h00 – 08h10	Khai mạc, tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Công bố quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông
08h10 – 08h15	Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
08h15 – 08h30	Xin ý kiến Đại hội thông qua Chương trình, Quy chế làm việc và Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội Xin ý kiến Đại hội giới thiệu: + Chủ tịch đoàn + Ban kiểm phiếu + Thư ký Đại hội
II	TRÌNH BÀY CÁC TỜ TRÌNH VÀ THẢO LUẬN
08h30 – 09h00	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026. - Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động năm 2025 và triển khai kế hoạch hoạt động năm 2026. - Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 - Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2026.

	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026. - Tờ trình Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026 - Tờ trình thông qua tiêu chí và danh sách ngắn lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. - Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị.
III	BẦU BỔ SUNG, THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
09h00 - 09h50	Thông qua danh sách ứng cử, đề cử nhân sự bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT.
09h50 - 09h30	Thông qua Quy chế bầu cử Thực hiện bầu cử
09h30 - 10h00	Cổ đông thảo luận, phát biểu ý kiến
IV	BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ CỦA ĐẠI HỘI, CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU CỬ
10h00 - 10h15	Biểu quyết thông qua các vấn đề của đại hội
10h15 - 10h30	Công bố kết quả bầu cử
V	KẾT THÚC ĐẠI HỘI
10h30-10h45	Thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội. Tuyên bố bế mạc Đại hội.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thực hiện Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025; các Nghị định; Thông tư mới ban hành từ đầu năm đã tác động đến việc kiểm tra ATKKT ô tô nói chung và xe máy chuyên dùng nói riêng. Rơ moóc máy kéo nông nghiệp không được kiểm định theo Công văn số 2649/SXD-QLVT ngày 29/9/2025 của Sở xây dựng về việc phúc đáp nội dung thực hiện kiểm định ATKKT đối với rơmoóc máy kéo tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Từ ngày 01/7/2025, Tây Ninh xác nhập với tỉnh Long An thành tỉnh Tây Ninh trụ sở chính các đơn vị hành chính dời về phường Tân An (Long An) nên số lượng xe của Sở ban ngành đến kiểm định tại Trung tâm 70.01S giảm.

Năm 2025 Hội đồng quản trị, cán bộ điều hành và người lao động Công ty đã nỗ lực hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng doanh thu năm 2025 của Công ty là 28.832.648.491 đồng, tổng chi phí là 18.386.282.857 đồng và lợi nhuận sau thuế là 8.307.912.549 đồng đạt 102,8% so với kế hoạch năm 2025.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025:

2.1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm các thành viên sau:

- | | |
|----------------------------|---------------------------------------------------------|
| 1/- Ông Khổng Minh Dũng | – Chủ tịch HĐQT |
| 2/- Ông Lê Phan Thanh Vinh | – Thành viên HĐQT |
| 3/- Ông Nguyễn Đăng Trường | – Thành viên HĐQT |
| 4/- Ông Vũ Quang Anh | – Thành viên HĐQT |
| 5/- Ông Trịnh Văn Phước | – Thành viên HĐQT - Có đơn xin từ nhiệm ngày 31/12/2025 |

2.2. Các phiên họp định kỳ của HĐQT năm 2025:

Năm 2025, HĐQT đã thực hiện các phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản theo Khoản 15 Điều 29 Điều lệ công ty và HĐQT ban hành các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết số: 01/2025/NQ-HĐQT ngày 14/01/2025 về phê duyệt tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2024.
- Nghị quyết số: 02/2025/NQ-HĐQT ngày 21/03/2025 về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Nghị quyết số: 03/2025/NQ-HĐQT ngày 23/04/2025 về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- Nghị quyết số: 04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/04/2025 về việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Nghị quyết số: 05/2025/NQ-HĐQT ngày 09/06/2025 về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT bao gồm: bổ nhiệm lại nhân sự, nâng bậc lương cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền HĐQT.
- Nghị quyết số: 06/2025/NQ-HĐQT ngày 02/12/2025 Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị liên quan đến triển khai dự án Trung tâm Đăng kiểm Xe cơ giới số 04 và Thương mại dịch vụ Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

Các phiên họp, hồ sơ lấy ý kiến đều được chuẩn bị đầy đủ, nghiêm túc và đúng quy định. Các nội dung thông qua đều mang tính thời sự và thiết thực phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.3. Hoạt động giám sát điều hành:

2.3.1 Về hoạt động giám sát, điều hành:

HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Phối hợp với Ban điều hành trong việc định hướng hoạt động kinh doanh, cơ cấu tổ chức và các hoạt động khác của Công ty.

2.3.2 Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

- Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 cho các cổ đông từ ngày 27/06/2025.
- HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty.
- Kết quả Báo cáo tài chính năm 2025, đã được kiểm toán với các nội dung chính tóm tắt như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Tổng tài sản	65.320.367.941
2	Vốn chủ sở hữu	59.717.095.969
3	Vốn góp của chủ sở hữu	50.140.000.000
4	Tổng doanh thu, thu nhập khác	28.832.648.491
5	Tổng chi phí	18.386.282.857
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.446.365.634
7	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.138.453.085
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.307.912.549

- Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết, cụ thể như sau:

STT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (VND/tháng)	Tổng số tiền thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	12	5.000.000	180.000.000
3	Thành viên HĐQT	1	11	5.000.000	55.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	12	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	1	12	3.000.000	36.000.000
5	Thành viên BKS	1	8,3	3.000.000	24.800.000
Tổng cộng					475.800.000

- Về thực hiện dự án đầu tư Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4 và thương mại dịch vụ, Đã thực hiện các nội dung sau:
 - Các văn bản pháp lý liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư:
 - + Công văn 960/UBND-KT ngày 04/04/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc đồng ý chủ trương cho Công ty CP Đăng kiểm Tây Ninh nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án đầu tư phi nông nghiệp.
 - + Quyết định số 1658/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 14/8/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.
 - + Quyết định số: 235/QĐ-UBND, ngày 19/02/2024, về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.
 - Công ty đã thực hiện các nội dung sau:
 - + Công ty đã hoàn tất việc giải phóng mặt bằng, thực hiện các bước triển khai xây dựng, khởi công ngày 06/03/2026, dự kiến đưa vào hoạt động quý II/2026.

2.4. Kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

2.4.1 Ông Khổng Minh Dũng – Chủ tịch HĐQT

Ông Khổng Minh Dũng là Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật Công ty. Ông Khổng Minh Dũng đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được giao trong hoạt động, cụ thể như sau:

- Phụ trách chung hoạt động của Hội đồng quản trị, lập chương trình hoạt động, chuẩn bị các nội dung báo cáo, chủ trì các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tập hợp, tiếp thu và giải trình các ý kiến của Hội đồng quản trị, ký ban hành các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức việc thông qua các nghị quyết của Hội đồng quản trị, giám sát quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị
- Thực hiện các công việc khác theo chức năng và thẩm quyền người đại diện theo pháp luật của Công ty.

2.4.1 Ông Lê Phan Thanh Vinh – Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

- Ông Lê Phan Thanh Vinh là thành viên Hội đồng quản trị và là Giám đốc Công ty, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Chỉ đạo hoạt động ban điều hành theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và theo đúng phân công của Hội đồng quản trị, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty.

2.4.2 Ông Nguyễn Đăng Trường – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

- Ông Nguyễn Đăng Trường là thành viên Hội đồng quản trị và là Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo ủy quyền của Chủ tịch HĐQT và theo thẩm quyền.

2.4.3 Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị còn lại

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Đóng góp các ý kiến kịp thời cho hoạt động của Hội đồng quản trị, đảm bảo hoạt động theo đúng Điều lệ Công ty và vì lợi ích của cổ đông.
- Thường xuyên chỉ đạo giám sát quá trình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026.

3.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026:

Tiếp tục triển khai thực hiện dự án đầu tư Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4 và thương mại dịch vụ theo Nghị quyết số 01/ĐHĐCĐ ngày 08/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh. Thời gian dự kiến đưa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4 đi vào hoạt động: Quý II/2026.

Cải tạo nhà xưởng Trung tâm 70.02 để di dời dây chuyền xe con từ Trung tâm 70.01 (không sử dụng từ tháng 9/2023), dự kiến đưa vào hoạt động tháng 4/2026.

Kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026 (VNĐ)
1	Sản lượng	69.734
2	Tổng doanh thu	29.425.100.000
3	Tổng chi phí	22.899.449.000
4	Lợi nhuận trước thuế	6.525.651.000
5	Thuế TNDN	1.351.130.000
6	Lợi nhuận sau thuế	5.174.521.000

3.2. Trọng tâm hoạt động của HĐQT năm 2026

- Tập trung chỉ đạo và phối hợp với Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Khai thác tối đa các nguồn lực sẵn có và có chính sách phù hợp nhằm tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh cải thiện thu nhập cho người lao động.

- Tăng cường hoạt động quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính, an toàn hoạt động, tuân thủ các quy định của Công ty để duy trì hoạt động ổn định và tạo sự phát triển bền vững.
- Tiếp tục triển khai xây dựng Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4, dự kiến thời gian đi vào hoạt động Quý II/2026.
- Tìm kiếm cơ hội mở rộng hoạt động của Công ty sang một số lĩnh vực khác.

Xin báo cáo Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Không Minh Dũng



BÁO CÁO
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025,
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. Tình hình chung của Công ty

1/. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh ước thực hiện năm 2025 của Công ty

Năm 2025 tình hình phát triển kinh tế - xã hội có kết quả tích cực. Hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định.

2/. Thuận lợi:

Công ty thực hiện đầy đủ các quy định liên quan đến người lao động, giúp người lao động an tâm công tác.

3/. Khó khăn:

Thực hiện Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025; các Nghị định; Thông tư mới ban hành từ đầu năm đã tác động đến việc kiểm tra ATKT ô tô nói chung và xe máy chuyên dùng nói riêng. Rơ moóc máy kéo nông nghiệp không được kiểm định theo Công văn số 2649/SXD-QLVT ngày 29/9/2025 của Sở xây dựng về việc phúc đáp nội dung thực hiện kiểm định ATKT đối với rơmoóc máy kéo tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Có 01 đơn vị đăng kiểm là Công ty CP TMDV Tiến Vinh Phương Nam đã được Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp mã số là 70.04D làm tăng sức cạnh tranh của công ty.

Từ ngày 01/7/2025, Tây Ninh xác nhập với tỉnh Long An thành tỉnh Tây Ninh trụ sở chính các đơn vị hành chính dời về phường Tân An (Long An) nên số lượng xe của Sở ban ngành đến kiểm định tại Trung tâm 70.01S giảm.

→ Điều này làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

II-Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025:

2.1 Sản lượng kiểm định phương tiện:

STT	Nội dung	Thực hiện 2024	TH2025	Kế hoạch 2025	TH2025 so TH2024	TH2025 so KH2025
I	Trung tâm 70.01S	20.715	19.659	21.088	94,9%	93,2%
1	Số lượng xe ô tô	18.978	19.219	19.383	101,3%	99,2%
2	Số lượng xe máy chuyên dùng	1.109	357	1.110	32,2%	32,2%
3	Số lượng rơ moóc, máy kéo nông nghiệp	536		540		
4	Số lượng xe nghiệm thu cải tạo	92	83	55	90,2%	150,9%
II	Trung tâm 70.02S	33.680	34.453	33.519	102,3%	102,8%
1	Số lượng xe ô tô	33.119	34.131	33.119	103,1%	103,1%
2	Số lượng xe máy chuyên dùng	168		180		
3	Số lượng rơ moóc, máy kéo nông nghiệp	89		105		

4	Số lượng xe nghiệm thu cải tạo	304	322	115	105,9%	280,0%
III	Trung tâm 70.03D	11.971	12.078	12.288	100,9%	98,3%
1	Số lượng xe ô tô	11.695	11.722	11.540	100,2%	101,6%
2	Số lượng xe máy chuyên dùng	148	356	446	240,5%	79,8%
3	Số lượng rơ moóc, máy kéo nông nghiệp	128		302		
4	Số lượng xe nghiệm thu cải tạo					
	Tổng cộng	66.366	66.190	66.895	99,7%	98,9%

Đánh giá:

- Tổng sản lượng kiểm định thực hiện năm 2025 của Công ty đạt 98,9% so với kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm 2024 giảm 0,3%.
 - + Trung tâm 70.01S: thực hiện năm 2025 đạt 93,2% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 5,1% do cạnh tranh với Trung tâm 70.04D; Không kiểm định được: 540 rơmoóc máy kéo; Giảm hơn: 753 Máy kéo nông nghiệp kéo Rơmoóc theo kế hoạch, do quyết định cho phép hoạt động của loại phương tiện này trên địa bàn nội tỉnh hết hiệu lực,
 - + Trung tâm 70.02S: thực hiện năm 2025 đạt 102,8% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 tăng 2,3%.
 - + Trung tâm 70.03D: thực hiện năm 2025 đạt 98,3% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 tăng 0,9%. Không kiểm định được: 302 rơmoóc máy kéo; Giảm hơn: 90 Máy kéo nông nghiệp kéo Rơmoóc theo kế hoạch,
- Xét về sản lượng ô tô trên một dây chuyền kiểm định trong ước thực hiện năm thi Trung tâm 70.02S khoảng 17.066 phương tiện/dây chuyền và Trung tâm 70.03D khoảng 11.722 phương tiện/dây chuyền, Trung tâm 70.01S khoảng 9.610 phương tiện/dây chuyền.

2.2 Doanh thu thực hiện năm 2025

STT	Nội dung	Thực hiện 2024	TH2025	Kế hoạch 2025	TH2025 so TH2024	TH2025 so KH2025
I	Doanh thu từ dịch vụ kiểm định	21.742.322.589	21.639.751.194	22.352.711.000	99,5%	96,8%
1	Doanh thu kiểm định	18.522.093.906	18.495.470.168	18.994.580.000	99,9%	97,4%
4	Phí SD ĐB	2.274.574.855	2.276.455.027	2.342.206.000	100,1%	97,2%
5	Hoa hồng bảo hiểm	945.653.828	867.825.999	1.015.925.000	91,8%	85,4%
II	Doanh thu hoạt động cho thuê	2.218.156.916	2.552.426.411	2.645.600.000	115,1%	96,5%
III	Thu nhập hoạt động tài chính	432.767.846	245.250.369	180.000.000	56,7%	136,3%
IV	Doanh thu hoạt động khác	4.973.172.070	4.395.220.517	4.527.005.000	88,4%	97,1%
1	Doanh thu bán túi da, ép nhựa	907.633.888	826.212.526	818.878.000	91,0%	100,9%
2	Doanh thu hợp tác kinh doanh	3.791.237.792	3.498.821.251	3.708.127.000	92,3%	94,4%
3	Doanh thu khác	274.300.390	70.186.740			
	Tổng doanh thu	29.366.419.421	28.832.648.491	29.705.316.000	98,2%	97,1%

Đánh giá chung về doanh thu:

Tổng doanh thu thực hiện năm 2025 đạt 97,1% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 1,8% do sản lượng kiểm định giảm, cụ thể như sau:

- Doanh thu từ dịch vụ kiểm định thực hiện năm 2025 đạt 96,8% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 0,5%.
- Doanh thu dịch vụ cho thuê thực hiện năm 2025 đạt 96,5% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 tăng 15,1%.
- Doanh thu tài chính thực hiện năm 2025 đạt 136,3% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm: 43,3% do nguồn tiền dùng để chi cổ tức năm 2024.
- Doanh thu hoạt động khác thực hiện năm 2025 đạt 97,1% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 11,6%.

2.3 Chi phí hoạt động thực hiện năm 2025

STT	Nội dung	Thực hiện 2024	TH2025	Kế hoạch 2025	TH2025 so TH2024	TH2025 so KH2025
I	Chi phí các dịch vụ của công ty	6.806.267.797	7.161.901.482	7.356.616.000	105,2%	97,4%
1.1	Chi phí từ dịch vụ kiểm định	5.053.962.527	5.254.248.050	5.524.123.000	104,0%	95,1%
a	Chi phí nhân công	1.230.615.593	1.367.741.736	1.466.739.000	111,1%	93,3%
	<i>Chi phí ăn giữa ca, ngoài giờ</i>	<i>360.739.988</i>	<i>333.422.317</i>	<i>338.180.000</i>		
	<i>Chi phí BHXH, KPCĐ, trang phục, khám sức khỏe,...</i>	<i>869.875.605</i>	<i>1.034.319.419</i>	<i>1.128.559.000</i>		
b	Chi phí cố định	1.929.855.083	1.989.722.264	1.811.844.000	103,1%	109,8%
	<i>Thuế, phí</i>	<i>616.976.019</i>	<i>616.976.018</i>	<i>617.016.000</i>		
	<i>Khấu hao TSCĐ</i>	<i>1.312.879.064</i>	<i>1.372.746.246</i>	<i>1.194.828.000</i>		
c	Chi phí biến đổi	1.893.491.851	1.896.784.050	2.245.540.000	100,2%	84,5%
	<i>Chi phí mua ngoài</i>	<i>593.226.991</i>	<i>665.016.595</i>	<i>628.404.000</i>		
	<i>Chi phí sửa chữa tài sản, CCLĐ</i>	<i>644.176.554</i>	<i>613.467.764</i>	<i>961.244.000</i>		
	<i>Chi phí vật tư (ấn chỉ, hóa đơn,...)</i>	<i>362.660.367</i>	<i>391.487.153</i>	<i>367.442.000</i>		
	<i>Chi phí khác</i>	<i>293.427.939</i>	<i>226.812.538</i>	<i>288.450.000</i>		
1.2	Chi phí dịch vụ cho thuê nhà xưởng, bảng quảng cáo,...	1.752.305.270	1.907.653.432	1.832.493.000	108,9%	104,1%
	<i>Thuế, phí</i>	<i>633.343.959</i>	<i>633.343.959</i>	<i>633.360.000</i>		
	<i>Khấu hao TSCĐ</i>	<i>866.472.944</i>	<i>1.010.702.358</i>	<i>989.316.000</i>		
	<i>Chi phí sửa chữa tài sản, CCLĐ</i>	<i>252.488.367</i>	<i>263.607.115</i>	<i>209.817.000</i>		
II	Chi phí gián tiếp (CBQL & bộ phận gián tiếp)	1.261.803.845	1.151.286.192	1.291.916.000	91,2%	89,1%
2.1	Chi phí nhân công	433.528.335	283.859.716	351.914.000	65,5%	80,7%
	<i>Chi phí ăn giữa ca, ngoài giờ, phụ cấp</i>	<i>178.620.000</i>	<i>53.550.000</i>	<i>63.840.000</i>		
	<i>Chi phí phụ cấp, BHXH, KPCĐ, trang phục, khám sức khỏe,...</i>	<i>254.908.335</i>	<i>230.309.716</i>	<i>288.074.000</i>		
2.2	Chi phí cố định	238.057.212	238.057.212	238.056.000	100,0%	100,0%
	<i>Thuế, phí</i>	<i>18.960.000</i>	<i>18.960.000</i>	<i>18.960.000</i>		
	<i>Khấu hao TSCĐ</i>	<i>219.097.212</i>	<i>219.097.212</i>	<i>219.096.000</i>		
2.3	Chi phí hành chính	590.218.298	629.369.264	701.946.000	106,6%	89,7%
	<i>Chi phí mua ngoài</i>	<i>155.947.101</i>	<i>152.261.075</i>	<i>182.200.000</i>		
	<i>Chi phí sửa chữa tài sản, CCLĐ</i>	<i>203.683.362</i>	<i>173.632.852</i>	<i>207.746.000</i>		
	<i>Chi phí tiếp khách</i>	<i>87.000.287</i>	<i>174.586.606</i>	<i>144.000.000</i>		
	<i>Chi phí khác</i>	<i>143.587.548</i>	<i>128.888.731</i>	<i>168.000.000</i>		
III	Tổng chi phí tiền lương công ty	10.298.206.000	9.548.221.000	9.548.221.000	92,7%	100,0%
V	Thù lao HĐQT, BKS, thư ký cty	304.000.000	511.800.000	519.000.000	168,4%	98,6%
VI	Chi phí hoạt động khác	883.010.977	760.736.053	825.149.000	86,2%	92,2%
	<i>Giá vốn hàng bán túi da, nhựa ép</i>	<i>81.255.201</i>	<i>62.774.994</i>	<i>72.880.000</i>		

Phụ cấp dịch vụ GTGT	756.571.000	697.961.000	752.269.000		
Chi phí khác	45.184.776	59			
Tổng chi phí	19.553.288.619	19.133.944.727	19.540.902.000	97,9%	97,9%

Đánh giá:

Tổng chi phí thực hiện năm 2025 đạt 97,9% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 2,1%, cụ thể như sau:

- Chi phí từ dịch vụ kiểm định thực hiện năm 2025 đạt 95,1% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 tăng 4,0%.
- Chi phí từ dịch vụ cho thuê thực hiện năm 2025 đạt 104,1% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 tăng 8,9%.
- Chi phí gián tiếp thực hiện năm 2025 đạt 89,1% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 8,8%.
- Chi phí tiền lương thực hiện năm 2025 đạt 100% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 7,3%.
- + Chi phí hoạt động khác thực hiện năm 2025 đạt 92,2% so với kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm 2024 giảm 13,8%.

2.4 Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2024	TH2025	Kế hoạch 2025	TH2025 so TH2024	TH2025 so KH2025
A	SẢN LƯỢNG	66.366	66.190	66.895	99,7%	98,9%
B	TỔNG DOANH THU	29.366.419.421	28.832.648.491	29.705.316.000	98,2%	97,1%
1	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ	23.960.479.505	24.192.177.605	24.998.311.000	101,0%	96,8%
1.1	<i>Doanh thu từ cung cấp dịch vụ kiểm định</i>	<i>21.742.322.589</i>	<i>21.639.751.194</i>	<i>22.352.711.000</i>	<i>99,5%</i>	<i>96,8%</i>
1.2	<i>Doanh thu từ cung cấp dịch vụ cho thuê</i>	<i>2.218.156.916</i>	<i>2.552.426.411</i>	<i>2.645.600.000</i>	<i>115,1%</i>	<i>96,5%</i>
2	Doanh thu tài chính	432.767.846	245.250.369	180.000.000	56,7%	136,3%
3	Doanh thu khác	4.973.172.070	4.395.220.517	4.527.005.000	88,4%	97,1%
C	TỔNG CHI PHÍ	19.553.288.619	19.133.944.727	19.540.902.000	97,9%	97,9%
1	Chi phí các dịch vụ của công ty	6.806.267.797	7.161.901.482	7.356.616.000	105,2%	97,4%
1.1	<i>Chi phí từ dịch vụ kiểm định</i>	<i>5.053.962.527</i>	<i>5.254.248.050</i>	<i>5.524.123.000</i>	<i>104,0%</i>	<i>95,1%</i>
1.2	<i>Chi phí dịch vụ cho thuê</i>	<i>1.752.305.270</i>	<i>1.907.653.432</i>	<i>1.832.493.000</i>	<i>108,9%</i>	<i>104,1%</i>
2	Chi phí bộ phận gián tiếp	1.261.803.845	1.151.286.192	1.291.916.000	91,2%	89,1%
3	Chi phí tiền lương công ty	10.298.206.000	9.548.221.000	9.548.221.000	92,7%	100,0%
4	Thù lao HDQT, BKS, thư ký cty	304.000.000	511.800.000	519.000.000	168,4%	98,6%
5	Chi phí hoạt động khác	883.010.977	760.736.053	825.149.000	86,2%	92,2%
D	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	9.813.130.802	9.698.703.764	10.164.414.000	98,8%	95,4%
	Giảm 30% tiền thuê đất		-747.661.870			
	LNTT sau khi giảm tiền thuê đất	9.813.130.802	10.446.365.634	10.164.414.000	106,5%	102,8%
	Thuế TNDN	2.001.793.437	2.138.453.085	2.078.883.000	106,8%	102,9%
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN	7.811.337.365	8.307.912.549	8.085.531.000	106,4%	102,8%

Đánh giá:

- Lợi nhuận trước thuế TNDN thực hiện năm 2025 đạt 95,4% so với kế hoạch năm; so với cùng kỳ năm 2024 giảm 1,2%. Năm 2025 công ty được giảm 30% tiền thuê đất

năm 2024, 2025 nên lợi nhuận sau thuế sau khi giảm tiền thuê đất ước thực hiện năm 2025 đạt 102,8%.

2.5 Tình hình nhân sự

TT	Nội dung	Thực hiện 2024 tại thời điểm 31/12/2024	Thực hiện 2025 tại thời điểm 31/12/2025
A	Nhân sự gián tiếp	8	7
1	BGD + KTT	3	3
2	Lao động gián tiếp	5	4
B	Nhân sự trực tiếp	40	39
	<i>Trung tâm 70.01S</i>	13	14
1	Phụ trách TT, Đăng kiểm viên, ĐKV tập sự	7	8
2	Lao động hỗ trợ (NV nghiệp vụ + bảo vệ)	6	6
	<i>Trung tâm 70.02S</i>	19	18
1	Phụ trách TT, Đăng kiểm viên	11	10
2	Lao động hỗ trợ (NV nghiệp vụ + bảo vệ)	7	7
3	Tạp vụ	1	1
	<i>Trung tâm 70.03D</i>	8	7
1	Phụ trách TT, Đăng kiểm viên	5	4
2	Lao động hỗ trợ (NV nghiệp vụ + bảo vệ)	3	3
	Tổng cộng	48	46

Tình hình nhân sự:

Năm 2025, giảm 03 nhân viên nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, tuyển 01 nhân viên mới.

2.6 Kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Năm 2025, HĐQT ban hành các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết số: 01/2025/NQ-HĐQT ngày 14/01/2025 về phê duyệt tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2024.
- Nghị quyết số: 02/2025/NQ-HĐQT ngày 21/03/2025 về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Nghị quyết số: 03/2025/NQ-HĐQT ngày 23/04/2025 về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- Nghị quyết số: 04/2025/NQ-HĐQT ngày 23/04/2025 về việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Nghị quyết số: 05/2025/NQ-HĐQT ngày 09/06/2025 về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT bao gồm: bổ nhiệm lại nhân sự, nâng bậc lương cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền HĐQT.
- Nghị quyết số: 06/2025/NQ-HĐQT ngày 02/12/2025 Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị liên quan đến triển khai dự án Trung tâm Đăng kiểm Xe cơ giới số 04 và Thương mại dịch vụ Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

2.7 Kết quả việc triển khai dự án Trung tâm Đăng kiểm Xe cơ giới số 04 và Thương mại dịch vụ Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

2.7.1 Các nội dung đã thực hiện của công ty như sau

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số tiền chưa thuế (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		27.173	
2	Khảo sát địa chất	Công ty TNHH XD-TM-DV-SX PHÁT HUNG KHANG	41,7	
3	Lập thiết kế bản vẽ thi công	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Phúc Kiến	173,6	
4	Thẩm định giá	Công ty TNHH thẩm định giá Gia Thành	11,8	
5	Thăm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Thái Nguyên	44	
6	Tư vấn quản lý dự án	Công ty TNHH dịch vụ tư vấn xây dựng Kiến Minh	180	
7	Tư vấn đấu thầu	Công ty TNHH MTV xây dựng Nguyễn Phi Dũng	16,6	
8	Thi công xây dựng	Công ty TNHH Tân Ngọc Lực	10.964,3	
Tổng cộng			38.605	

2.7.2 Các nội dung triển khai tiếp theo

STT	Nội dung	Số tiền trước thuế (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Các chi phí liên quan đến triển khai xây dựng		
1.2	Chi phí giám sát thi công xây dựng	390	
1.3	Chi phí khác	205	
2	Thiết bị kiểm định 01 dây chuyền xe tải	2.562	
3	Thiết bị văn phòng	773	
Tổng cộng		3.930	

PHẦN II: KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

I. Dự báo tình hình kinh tế xã hội năm 2026

Năm 2026 Quốc hội đặt ra mục tiêu tăng trưởng từ 10% trở lên, đi kèm mục tiêu tăng trưởng cao cho năm 2026 là những yêu cầu cải cách và nâng cao chất lượng thể chế ở mức độ chưa từng có, cao hơn rất nhiều so với các nghị quyết và văn bản trước đây của Đảng, Quốc hội và Chính phủ trong đó có ngành đăng kiểm.

Riêng lĩnh vực kinh doanh của Công ty, năm 2026 Công ty có một số thuận lợi và khó khăn như:

- **Thuận lợi:**
 - + Công ty thực hiện đầy đủ các quy định liên quan đến người lao động, giúp người lao động an tâm công tác.
- **Khó khăn:**
 - + Từ ngày 01/01/2027 các Trung tâm đăng kiểm phải đáp ứng về điều kiện theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về cơ sở vật chất kỹ thuật và vị trí cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe ô tô, xe gắn máy theo QCVN 103/2024/BGTVT, vì vậy Công ty phải cải tạo sửa chữa nhà xưởng, nâng cấp, trang bị máy móc thiết bị nhằm đáp ứng điều kiện hoạt động.
 - + Dây chuyền xe con hiện tại ở 70.01S đã không hoạt động từ tháng 9/2023 đến nay, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết bị kiểm định tránh lãng phí Công ty di dời dây chuyền xe con tại 70.01S về lắp đặt tại Trung tâm 70.02S. Dự kiến dây chuyền xe con tại 70.02S sau khi di dời đưa vào hoạt động vào giữa tháng 4/2026.
 - + Dự kiến quý II/2026 Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4 đi vào hoạt động, thời gian đầu chi phí đầu tư cao, xe đến kiểm định ít nên hiệu quả chưa cao.
 - + Các Trung tâm lân cận dần đi vào hoạt động trở lại.
 - + Cạnh tranh với đơn vị đăng kiểm trong tỉnh.
- Điều này dẫn đến hiệu quả kinh doanh năm 2026 bị giảm do đầu tư Trung tâm đăng kiểm số 04; di dời lắp thêm dây chuyền tại trung tâm 70.02S; cải tạo sửa chữa nhà xưởng, nâng cấp thiết bị của các trung tâm theo quy định.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

2.1 Sản lượng kiểm định phương tiện

STT	Nội dung	TH 2025	Kế hoạch 2026	KH2026 so TH2025
I	Trung tâm 70.01S	19.659	19.643	99,9%
1	Số lượng xe ô tô	19.219	19.225	100,0%
2	Số lượng xe máy chuyên dùng	357	357	100,0%
3	Số lượng rơ moóc, máy kéo nông nghiệp			
4	Số lượng xe nghiệm thu cải tạo	83	61	73,5%
II	Trung tâm 70.02S	34.453	36.220	105,1%
1	Số lượng xe ô tô	34.131	36.070	105,7%
2	Số lượng xe máy chuyên dùng			
3	Số lượng rơ moóc, máy kéo nông nghiệp			
4	Số lượng xe nghiệm thu cải tạo	322	150	46,6%
III	Trung tâm 70.03D	12.078	12.078	100,0%
1	Số lượng xe ô tô	11.722	11.722	100,0%
2	Số lượng xe máy chuyên dùng	356	356	100,0%
3	Số lượng rơ moóc, máy kéo nông nghiệp			

4	Số lượng xe nghiệm thu cải tạo			
III	Trung tâm ĐKXCG số 4		1.793	Trung tâm dự kiến hoạt động vào QII/2026
1	Số lượng xe ô tô		1.793	
2	Số lượng xe máy chuyên dùng			
3	Số lượng rơ moóc, máy kéo nông nghiệp			
4	Số lượng xe nghiệm thu cải tạo			
	Tổng cộng	66.190	69.734	105,4%

Đánh giá:

Do năm 2026 Công ty di dời dây chuyền kiểm định xe con từ Trung tâm 70.01S sang Trung tâm 70.02S, Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4 đi vào hoạt động. Tổng sản lượng kiểm định kế hoạch năm 2026 tăng 5,4% so với thực hiện năm 2025.

2.2 Doanh thu kế hoạch năm 2026

STT	Nội dung	TH 2025	Kế hoạch 2026			KH2026 so TH2025
			3TT	TT4	Tổng cộng	
A	Doanh thu từ dịch vụ kiểm định	21.639.751.194	22.192.386.000	581.392.000	22.773.778.000	105,2%
1	Doanh thu kiểm định	18.495.470.168	19.009.563.000	496.661.000	19.506.224.000	105,5%
2	Phí SD ĐB	2.276.455.027	2.279.586.000	62.083.000	2.341.669.000	102,9%
3	Hoa hồng bảo hiểm	867.825.999	903.237.000	22.648.000	925.885.000	106,7%
B	Doanh thu hoạt động cho thuê	2.552.426.411	2.126.800.000		2.126.800.000	83,3%
C	Thu nhập hoạt động tài chính	245.250.369	39.000.000		39.000.000	15,9%
D	Doanh thu hoạt động khác	4.395.220.517	4.380.185.000	105.337.000	4.485.522.000	102,1%
1	Doanh thu bán túi da, ép nhựa	826.212.526	774.834.000	17.217.000	792.051.000	95,9%
2	Doanh thu hợp tác kinh doanh	3.498.821.251	3.605.351.000	88.120.000	3.693.471.000	105,6%
3	Doanh thu khác	70.186.740	-	-	-	
	Tổng doanh thu	28.832.648.491	28.738.371.000	686.729.000	29.425.100.000	102,1%

Đánh giá:

Tổng doanh thu kế hoạch năm 2026 tăng 102,1% so với thực hiện năm 2025, cụ thể:

- Doanh thu về hoạt động kiểm định kế hoạch năm 2026 tăng 5% so với thực hiện năm 2025.
- Doanh thu về hoạt động cho thuê kế hoạch năm 2026 giảm 16,7% so với thực hiện năm 2025 do Công ty chưa tìm được khách hàng thuê nhà xưởng, tình hình kinh tế khó khăn chung nên giảm giá tiền thuê theo đề nghị của các đơn vị thuê.
- Doanh thu từ hoạt động khác (Bao gồm hoạt động bán hàng hóa: túi da, ép nhựa và hoạt động hợp tác kinh doanh tư vấn bảo hiểm xe cơ giới) kế hoạch năm 2026 tăng 2,1% so với thực hiện năm 2025 do từ 01/03/2026 thực hiện cấp giấy chứng nhận kiểm định điện tử nên nhu cầu ép nhựa, bán ví da giảm đáng kể.

2.3 Kế hoạch chi phí hoạt động năm 2026

STT	Nội dung	TH2025	Kế hoạch 2026			KH2026 so TH2025
			3TT	TT4	Tổng cộng	
I	Chi phí các dịch vụ của công ty	7.161.901.482	8.263.094.000	1.151.406.000	9.414.500.000	131,5%
1.1	Chi phí từ dịch vụ kiểm định	5.254.248.050	6.240.292.000	1.151.406.000	7.391.698.000	140,7%
a	Chi phí nhân công	1.367.741.736	1.913.976.000	149.428.000	2.063.404.000	150,9%
	<i>Chi phí ăn giữa ca, ngoài giờ</i>	333.422.317	551.400.000	31.400.000	582.800.000	
	<i>Chi phí BHXH, KPCĐ, trang phục, khám sức khỏe,...</i>	1.034.319.419	1.362.576.000	118.028.000	1.480.604.000	
b	Chi phí cố định	1.989.722.264	2.535.370.000	810.528.000	3.345.898.000	168,2%
	<i>Thuế, phí</i>	616.976.018	1.193.530.000	430.638.000	1.624.168.000	
	<i>Khấu hao TSCĐ</i>	1.372.746.246	1.341.840.000	379.890.000	1.721.730.000	
c	Chi phí biến đổi	1.896.784.050	1.790.946.000	191.450.000	1.982.396.000	104,5%
	<i>Chi phí mua ngoài</i>	665.016.595	689.864.000	44.889.000	734.753.000	
	<i>Chi phí sửa chữa tài sản, CCLĐ</i>	613.467.764	529.108.000	130.716.000	659.824.000	
	<i>Chi phí vật tư (ấn chỉ, hóa đơn,...)</i>	391.487.153	373.094.000	11.039.000	384.133.000	
	<i>Chi phí khác</i>	226.812.538	198.880.000	4.806.000	203.686.000	
1.2	Chi phí dịch vụ cho thuê nhà xưởng, bảng quảng cáo,...	1.907.653.432	2.022.802.000	-	2.022.802.000	106,0%
	<i>Thuế, phí</i>	633.343.959	922.270.000	-	922.270.000	
	<i>Khấu hao TSCĐ</i>	1.010.702.358	1.010.700.000	-	1.010.700.000	
	<i>Chi phí sửa chữa tài sản, CCLĐ</i>	263.607.115	89.832.000	-	89.832.000	
II	Chi phí gián tiếp (CBQL & bộ phận gián tiếp)	1.151.286.192	1.259.689.000	-	1.259.689.000	109,4%
2.1	Chi phí nhân công	283.859.716	387.496.000	-	387.496.000	136,5%
	<i>Chi phí ăn giữa ca, ngoài giờ, phụ cấp</i>	53.550.000	97.600.000	-	97.600.000	
	<i>Chi phí phụ cấp, BHXH, KPCĐ, trang phục, khám sức khỏe,...</i>	230.309.716	289.896.000	-	289.896.000	
2.2	Chi phí cố định	238.057.212	238.056.000	-	238.056.000	100,0%
	<i>Thuế, phí</i>	18.960.000	18.960.000	-	18.960.000	
	<i>Khấu hao TSCĐ</i>	219.097.212	219.096.000	-	219.096.000	
2.3	Chi phí hành chính	629.369.264	634.137.000	-	634.137.000	100,8%
	<i>Chi phí mua ngoài</i>	152.261.075	164.123.000	-	164.123.000	
	<i>Chi phí sửa chữa tài sản, CCLĐ</i>	173.632.852	50.509.000	-	50.509.000	

	Chi phí tiếp khách	174.586.606	240.000.000	-	240.000.000	
	Chi phí khác	128.888.731	179.505.000	-	179.505.000	
III	Tổng chi phí tiền lương công ty	9.548.221.000	10.189.723.000	599.884.000	10.789.607.000	113,0%
IV	Thù lao HĐQT, BKS, thư ký cty	511.800.000	528.000.000	-	528.000.000	103,2%
V	Chi phí hoạt động khác	760.736.053	891.824.000	15.535.000	907.359.000	119,3%
	Giá vốn hàng bán túi da, nhựa ép	62.774.994	60.596.000	1.275.000	61.871.000	
	Phụ cấp dịch vụ GTGT	697.961.000	671.228.000	14.260.000	685.488.000	
	Chi phí khác	59	160.000.000		160.000.000	
VI	Chi phí tài chính					
	Tổng chi phí	19.133.944.727	21.132.624.000	1.766.825.000	22.899.449.000	119,7%

Đánh giá:

Tổng chi phí kế hoạch năm 2026 tăng 19,7% so với thực hiện năm 2025, cụ thể một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Chi phí từ dịch vụ kiểm định kế hoạch năm 2026 tăng 140,7% so với thực hiện năm 2025 tương đương tăng 2,137 tỷ đồng, do các nguyên nhân chủ yếu sau:
 - + Chi phí nhân sự tăng khoảng 696 triệu do Công ty di dời dây chuyền kiểm định, Trung tâm đăng kiểm mới đi vào hoạt động nên cần tuyển nhân sự.
 - + Tiền thuê đất tăng khoảng 1 tỷ do đến thời điểm tăng giá tiền thuê sau khi hết chu kỳ ổn định 5 năm. Năm 2026 đơn giá đất tại Công ty tăng khoảng 2,5 lần.
 - + Tiền khấu hao tài sản cố định, chi phí cải tạo sửa chữa, nâng cấp phần mềm, trang bị máy móc thiết bị cho phù hợp với tiêu chuẩn theo quy định tăng khoảng 1 tỷ do:
 - Đầu tư xây dựng Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4
 - Cải tạo sửa chữa, di dời dây chuyền kiểm định nâng cấp phần mềm, trang bị máy chủ,... phục vụ công tác kiểm định, tổng chi phí dự kiến các Trung tâm: Trung tâm 70.01S: 611 triệu, Trung tâm 70.02: 675 triệu, Trung tâm 70.03: 331 triệu, di dời dây chuyền: 645 triệu.
- Chi phí từ dịch vụ cho thuê kế hoạch năm 2026 tăng 6% so với thực hiện năm 2025 tương đương số tiền 289 triệu do tiền thuê đất tăng.
- Chi phí gián tiếp kế hoạch năm 2026 tăng 09% so với thực hiện năm 2025 tương đương số tiền 108 triệu do bổ sung sửa đổi quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Chi phí tiền lương kế hoạch năm 2026 tăng 13% so với thực hiện năm 2025 tương đương số tiền 1,24 tỷ, do:
 - + Tăng nhân sự do dây chuyền kiểm xe con tại Trung tâm 70.02 (di dời từ dây chuyền kiểm định xe con ở 70.01 không sử dụng từ tháng 9/2023, nhân sự cho Trung tâm 04 dự kiến đi vào hoạt động quý II/2026).
 - + Tiền lương tháng 13 với các điều kiện như sau:
 - Công ty hoàn thành kế hoạch doanh thu đến 90%: 01 tháng lương.
 - Công ty hoàn thành vượt kế hoạch đến 5%: 1,5 tháng lương.
 - Công ty hoàn thành vượt kế hoạch trên 5%: 2 tháng lương.

2.4 Kế hoạch kinh doanh năm 2026

CHỈ TIÊU	TH 2025	Kế hoạch 2026			KH2026 so TH2025
		3TT	TT4	Tổng cộng	
SẢN LƯỢNG	66.190	67.941	1.793	69.734	105,4%
TỔNG DOANH THU	28.832.648.491	28.738.371.000	686.729.000	29.425.100.000	102,1%
Doanh thu từ cung cấp dịch vụ	24.192.177.605	24.319.186.000	581.392.000	24.900.578.000	102,9%
<i>Doanh thu từ cung cấp dịch vụ kiểm định</i>	21.639.751.194	22.192.386.000	581.392.000	22.773.778.000	105,2%
<i>Doanh thu từ cung cấp dịch vụ cho thuê</i>	2.552.426.411	2.126.800.000		2.126.800.000	83,3%
Doanh thu tài chính	245.250.369	39.000.000		39.000.000	15,9%
Doanh thu khác	4.395.220.517	4.380.185.000	105.337.000	4.485.522.000	102,1%
TỔNG CHI PHÍ	19.133.944.727	21.132.329.000	1.766.825.000	22.899.449.000	119,7%
Chi phí các dịch vụ của công ty	7.161.901.482	8.263.094.000	1.151.406.000	9.414.500.000	131,5%
<i>Chi phí từ dịch vụ kiểm định</i>	5.254.248.050	6.240.292.000	1.151.406.000	7.391.698.000	140,7%
<i>Chi phí dịch vụ cho thuê</i>	1.907.653.432	2.022.802.000		2.022.802.000	106,0%
Chi phí bộ phận gián tiếp	1.151.286.192	1.259.688.000		1.259.983.000	109,4%
Chi phí tiền lương công ty	9.548.221.000	10.189.723.000	599.884.000	10.789.607.000	113,0%
Thù lao HDQT, BKS, thư ký cty	511.800.000	528.000.000		528.000.000	103,2%
Chi phí hoạt động khác	760.736.053	891.824.000	15.535.000	907.359.000	119,3%
Chi phí tài chính					
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	9.698.703.764	7.568.442.000	-1.080.096.000	6.525.651.000	67,3%
Giảm 30% tiền thuê đất	-747.661.870				
LNTT sau khi giảm tiền thuê đất	10.446.365.634	7.568.442.000	-1.080.096.000	6.525.651.000	62,5%
Thuế TNDN	2.138.453.085	1.559.688.000	-	1.351.130.000	63,2%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN	8.307.912.549	6.008.754.000	-1.080.096.000	5.174.521.000	62,3%

Đánh giá:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2026 giảm 37,7% so thực hiện năm 2025 do công ty đầu tư mở rộng kinh doanh (Di dời dây chuyền, thành lập Chi nhánh Đăng kiểm số 4).

2.5 Tình hình nhân sự

Năm 2026 Công ty dự kiến tuyển nhân sự cho dây chuyền mới tại Trung tâm 70.02 và Chi nhánh Đăng kiểm số 4.

TT	Nội dung	2025	KH2026	Ghi chú
A	Nhân sự gián tiếp	7	7	
1	BGD + KTT	3	3	
2	Lao động gián tiếp	4	4	
B	Nhân sự trực tiếp	39	45	
	<i>Trung tâm 70.01S</i>	<i>14</i>	<i>14</i>	
1	Phụ trách TT, Đăng kiểm viên	8	8	
2	Lao động hỗ trợ (NV nghiệp vụ + bảo vệ)	6	6	
	<i>Trung tâm 70.02S</i>	<i>18</i>	<i>20</i>	
1	Phụ trách TT, Đăng kiểm viên	10	12	

2	Lao động hỗ trợ (NV nghiệp vụ + bảo vệ)	7	7
3	Tạp vụ	1	1
	Trung tâm 70.03D	7	7
1	Phụ trách TT, Đăng kiểm viên	4	4
2	Lao động hỗ trợ (NV nghiệp vụ + bảo vệ)	3	3
	Trung tâm 4		4
1	Phụ trách TT, Đăng kiểm viên		3
2	Bảo vệ		1
	Tổng cộng	46	52

Năm 2025, Công ty dự kiến tuyển mới 06 nhân sự: 02 nhân sự cho dây chuyền xe con tại Trung tâm 70.02S; 04 nhân sự cho Trung tâm đăng kiểm số 04.

III. Kế hoạch đầu tư 2026

3.1 Tiếp tục triển khai thực hiện dự án đầu tư Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4 và thương mại dịch vụ theo Nghị quyết số 01/ĐHĐCĐ ngày 08/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh, cụ thể:

- + Tiếp tục triển khai các nội dung liên quan đến thi công dự án.
- + Các vấn đề liên quan đến việc thành lập Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới như: xin giấy phép đăng ký kinh doanh chi nhánh, xin giấy phép hoạt động...
- + Thời gian dự kiến đưa vào hoạt động Chi nhánh: Quý II/2026.

3.2 Trang bị máy móc thiết bị, nâng cấp phần mềm, cải tạo sửa chữa nhà xưởng kiểm định

- + Trang bị máy chủ phục vụ chữ ký số, checkpoint, nâng cấp thiết bị kiểm tra phanh,....
- + Di dời trượt ngang, di dời thiết bị hỗ trợ kiểm tra gầm và đặt âm bằng mặt nền nhà xưởng, cải tạo nhà xưởng.

3.3 Di dời dây chuyền xe con từ Trung tâm 70.01 sang Trung tâm 70.02

- + Cải tạo nhà xưởng, trang bị hệ thống PCCC.
- + Di dời, lắp đặt, hiệu chuẩn thiết bị.
- + Trang bị máy vi tính, camers, thiết bị kết nối mạng, hệ thống điện 3 pha,...

IV. Tổ chức thực hiện:

Để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2026, Công ty đề ra các biện pháp, tổ chức thực hiện như sau:

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Sắp xếp thời gian làm việc cho người lao động, luân chuyển nhân sự đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty.
- Giao Phụ trách các Trung tâm, Phòng TC-KT, Phòng HC-NS căn cứ theo kế hoạch năm 2026, tùy theo tình hình thực tế của Trung tâm, Phòng ban đề ra giải pháp cụ thể, tối ưu.
- Trong hoạt động đăng kiểm triển khai cụ thể các công việc tại các Trung tâm, nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Tuyên truyền giáo dục cho Người lao động tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu Trung tâm Đăng kiểm số 4 bằng nhiều biện pháp để thu hút khách hàng đến kiểm định.

Trên đây là báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/c);
- Lưu HC-NS.





TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025
Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/7/2021;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam với các nội dung chính tóm tắt như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Tổng tài sản	65.320.367.941
2	Vốn chủ sở hữu	59.717.095.969
3	Vốn góp của chủ sở hữu	50.140.000.000
4	Tổng doanh thu, thu nhập khác	28.832.648.491
5	Tổng chi phí	18.386.282.857
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.446.365.634
7	Lợi nhuận sau thuế	8.307.912.549

Trên đây là tóm tắt nội dung Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán.

Kính trình đại hội xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Khổng Minh Dũng

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật doanh nghiệp;
- Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/7/2021;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, kế hoạch kinh doanh năm 2026, như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026 (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	29.425.100.000
2	Tổng chi phí	22.899.449.000
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	6.525.651.000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.351.130.000
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.174.521.000

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CỘNG TY
CỔ PHẦN
ĐĂNG KIỂM
TÂY NINH
TP. TÂY NINH - T. TÂY NINH
Không Minh Dũng

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026
Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/7/2021;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.446.365.634
2	Thuế TNDN hiện hành	2.138.453.085
3	Lợi nhuận sau thuế	8.307.912.549
4	Trích quỹ đầu tư phát triển	4.153.956.274
5	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ	4.153.956.275
6	Lợi nhuận lũy kế năm trước chưa chia	4.539.365
7	Lợi nhuận còn lại chưa chia lũy kế	4.158.495.640
8	Lợi nhuận chia năm 2025	4.156.606.000
9	Lợi nhuận để lại năm sau	1.889.640
10	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	8,29%

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua Báo cáo dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4 và thương mại dịch vụ. Trong đó nguồn vốn thực hiện dự hiện dự án: Nguồn vốn tự có và nguồn vốn huy động vay từ tổ chức tín dụng theo tiến độ thực hiện dự án.

Trong bối cảnh thị trường hiện nay, lãi suất cho vay của các ngân hàng tăng (trung bình 10%), hạn mức room tín dụng ngày càng khó, vì vậy Hội đồng quản trị đề xuất

trích 50% lợi nhuận sau thuế để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh (thực hiện dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 4) nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và gia tăng giá trị doanh nghiệp trong dài hạn, mang lại lợi ích bền vững cho cổ đông.

Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ, giao Hội đồng quản trị quyết định thời gian và phương thức chi trả cổ tức năm 2025.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kế hoạch năm 2026: 5.174.521.000 đồng được phân phối như sau:
 - + Trích lập quỹ khen thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát, bộ phận giúp việc HĐQT: 5% lợi nhuận sau thuế nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2026 đạt từ 100% trở lên. Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thưởng phù hợp cho từng cá nhân trên.
 - + Chi trả cổ tức năm 2026: Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

Trên đây phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 của Công ty. Kính trình đại hội xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Khổng Minh Dũng

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và
Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/7/2021;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026, như sau:

1/- Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025:

STT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (VND/tháng)	Tổng số tiền thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	12	5.000.000	180.000.000
3	Thành viên HĐQT	1	11	5.000.000	55.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	12	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	1	12	3.000.000	36.000.000
5	Thành viên BKS	1	8,3	3.000.000	24.800.000
Tổng cộng					475.800.000

2/- Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026:

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 bằng với năm 2025 cố định hàng tháng như sau:

STT	Chức vụ	Số lượng	Mức thù lao (VND/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	5.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	5.000.000
4	Thành viên BKS	2	3.000.000

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua!

Nơi nhận:
-Cổ đông;
-HĐQT, BKS;
-Lưu VP HĐQT.



TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
và bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật doanh nghiệp;

Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/7/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, như sau:

I. Tình hình nhân sự Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm các thành viên sau:

- | | |
|----------------------------|-------------------|
| 1/- Ông Không Minh Dũng | – Chủ tịch HĐQT |
| 2/- Ông Lê Phan Thanh Vinh | – Thành viên HĐQT |
| 3/- Ông Nguyễn Đăng Trường | – Thành viên HĐQT |
| 4/- Ông Vũ Quang Anh | – Thành viên HĐQT |
| 5/- Ông Trịnh Văn Phước | – Thành viên HĐQT |

Ngày 31/12/2025, HĐQT nhận được đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Trịnh Văn Phước.

II- Đề xuất, kiến nghị:

Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông có tên sau:
+ Họ và tên: Trịnh Văn Phước
+ Sinh ngày: 03/02/1967 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
+ Số CCCD: 072067000905 Ngày cấp: 24/08/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
- Tiến hành bầu bổ sung, thay thế Thành viên Hội đồng quản trị với thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
Kính trình đại hội ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Không Minh Dũng

DỰ THẢO

Tây Ninh, ngày tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục tiêu

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh. Đảm bảo Đại hội được tiến hành công khai, công bằng và dân chủ.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh (gọi tắt là Đại hội).

Điều 3: Yêu cầu chung

- Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- Cổ đông khi vào phòng họp Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội; không tự tiện đi lại, không nói chuyện riêng, để điện thoại di động ở chế độ rung.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đạt trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh.

Điều 5: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Các cổ đông có quyền trực tiếp tham dự Đại hội theo Thông báo mời họp.
2. Trường hợp cổ đông không tham gia trực tiếp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự Đại hội. Đại diện theo ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Việc ủy quyền phải lập bằng văn bản và:
 - Là cá nhân thì phải được ký bởi người ủy quyền;
 - Là tổ chức phải được người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó ký và đóng dấu.
 - Người được ủy quyền dự họp Đại hội phải gửi văn bản ủy quyền cho Ban tổ chức trước khi vào phòng họp.

CHƯƠNG III
QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 6: Quyền hạn và nghĩa vụ cổ đông khi tham gia Đại hội

1. Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền theo chương trình Đại hội.
2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội phải mang theo Thông báo mời họp, giấy tờ tùy thân và giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự) gửi Ban Tổ chức Đại hội để kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội và nhận được phiếu biểu quyết (có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết mà mình đại diện có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh).
3. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
4. Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tham gia Đại hội cần:
 - Tuân thủ các quy định tại quy chế này.
 - Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
 - Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 7: Quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.

1. Ban tổ chức Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp, phát phiếu biểu quyết, thực hiện các công tác tổ chức khác.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội đề cử, có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
3. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:
 - Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
 - Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
4. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu.

Điều 8: Quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn và Thư ký Đại hội

1. Ban tổ chức Đại hội đề cử Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đại Hội và phải được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Chủ tịch đoàn gồm Chủ tịch HĐQT và các thành viên. Chủ tịch HĐQT là người Chủ tọa Đại hội.
3. Quyết định của Chủ tọa về các vấn đề, trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
4. Chủ tọa sẽ tiến hành các công việc xét thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và bảo đảm Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.
5. Không cần lấy ý kiến Đại hội, Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm nếu nhận thấy rằng:
 - a. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
6. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn. Cụ thể những nhiệm vụ sau:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - b. Soạn thảo nghị quyết Đại hội và các quyết định về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
 - c. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu và các câu hỏi bằng văn bản của cổ đông.
 - d. Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa đoàn.

CHƯƠNG IV

BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Điều 9: Các nội dung thông qua tại Đại hội

1. Danh sách Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu Đại hội.
2. Nghị quyết Đại hội.
3. Các nội dung khác theo chương trình Đại hội.

Điều 10: Hình thức biểu quyết

- Cổ đông biểu quyết bằng giơ cao Phiếu biểu quyết trước Đại hội khi biểu quyết từng vấn đề.
- Đối với mỗi vấn đề biểu quyết, mỗi Cổ đông chỉ được chọn lựa một lần, một trong ba phương án biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
- Ban Kiểm phiếu tiến hành tổng hợp, ghi nhận kết quả biểu quyết từng vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội, thông báo kết quả trước Đại hội.
- Những cổ đông tham dự họp mà không tham gia biểu quyết thì coi như đồng ý với các nội dung biểu quyết của Đại hội.

Điều 11: Thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội

Thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG V

PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 12: Nguyên tắc và hình thức phát biểu ý kiến

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Đại hội. Chỉ có Cổ đông mới được tham gia thảo luận.
2. Chủ tọa đoàn ưu tiên các câu hỏi/ thảo luận bằng văn bản được cổ đông đăng ký trước với thư ký Đại hội.
3. Cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa đoàn.
4. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua.
5. Trường hợp đã hết thời gian thảo luận mà cổ đông vẫn còn có câu hỏi thì Chủ tọa đoàn có trách nhiệm ghi nhận và trả lời bằng văn bản gửi về địa chỉ của cổ đông đó ngay sau Đại hội.

CHƯƠNG VI

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13: Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản, các vấn đề chính thông qua phải được ghi vào nghị quyết. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại công ty

CHƯƠNG VII

CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 14: Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điều 4 của Quy chế này thì việc triệu tập Đại hội lần thứ hai sẽ được tiến hành trong vòng 30 ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ đông có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì việc triệu tập Đại hội lần thứ ba sẽ được tiến hành trong vòng 20 ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc và không phụ thuộc vào số lượng/ đại diện cổ đông tham dự họp.

Điều 15: Hiệu lực

Quy chế này gồm 07 chương, 15 Điều và có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cổ đông, các cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Không Minh Dũng

DỰ THẢO

Tây Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
VỚI THỜI GIAN CÒN LẠI NHIỆM KỲ 2025 - 2030
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/7/2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị với thời gian còn lại nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo những quy định sau đây:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty: Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- BTC: Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Điều 3. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể như sau:

1. Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
2. Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

Điều 4. Ban kiểm phiếu Đại hội

- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Giới thiệu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Điều 5. Số lượng bầu bổ sung Thành viên HĐQT với thời gian còn lại nhiệm kỳ 2025 – 2030 và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT.

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 người
2. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT:
 - + Có đủ năng lực hành vi dân sự;
 - + Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
 - + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - + Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
 - + Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty;
 - + Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

Điều 6. Quy định về hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT

1. Thành phần hồ sơ:
 - Đơn xin ứng cử, đề cử viên tham gia chức danh Thành viên HĐQT
 - Sơ yếu lý lịch của người được ứng cử, đề cử.
2. Người đề cử, ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Điều 7. Danh sách ứng cử viên

1. Dựa vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu bổ sung thành viên HĐQT.
2. Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

Điều 8. Nguyên tắc, phương thức bầu cử

1. Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
3. Mỗi đại biểu có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT;
4. Cổ đông có quyền phân phối toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm của ứng viên đó. Số lượng ứng viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng tối đa thành viên được phép bầu.
5. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu cũ

Điều 9. Quy định đề cử, ứng cử viên vào HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng viên vào HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều 24 Điều lệ Công ty.

Điều 10. Quy định về Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử:
 - Phiếu bầu cử (phiếu bầu) được in thống nhất, phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
 - Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) phiếu bầu Thành viên HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
2. Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - Việc bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu:
 - Mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền hợp lệ nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
 - Cổ đông có thể không dùng hoặc dùng hết số phiếu bầu của mình cho một ứng viên.
3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử
 - Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
 - Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Điều 11. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
2. Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
3. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
4. Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.
5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
6. Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 12. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên

1. Người trúng cử thành viên HĐQT là người có số phiếu bầu cao nhất.
2. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

Điều 13. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:
 - Tổng số cổ đông tham gia dự họp
 - Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu
 - Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu)
 - Số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống
 - Số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT;
2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế bầu cử này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông dự đại hội trước khi tiến hành bầu cử.
2. Quy chế này gồm có 14 điều và có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT với thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 – 2030 của Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh.

Kính trình đại hội xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Khổng Minh Dũng

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật số 76/2025/QH sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/04/2026;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2026;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các báo cáo:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động năm 2025 và triển khai kế hoạch hoạt động năm 2026.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025, gồm các nội dung chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	65.320.367.941
2	Vốn chủ sở hữu	59.717.095.969
3	Vốn góp của chủ sở hữu	50.140.000.000
4	Tổng doanh thu, thu nhập khác	28.832.648.491
5	Tổng chi phí	18.386.282.857
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.446.365.634
7	Lợi nhuận sau thuế	8.307.912.549

Điều 3. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026 (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	29.425.100.000
2	Tổng chi phí	22.899.449.000
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	6.525.651.000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.351.130.000
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.174.521.000

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

4.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.446.365.634
2	Thuế TNDN hiện hành	2.138.453.085
3	Lợi nhuận sau thuế	8.307.912.549
4	Trích quỹ đầu tư phát triển	4.153.956.274
5	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ	4.153.956.275
6	Lợi nhuận lũy kế năm trước chưa chia	4.539.365
7	Lợi nhuận còn lại chưa chia lũy kế	4.158.495.640
8	Lợi nhuận chia năm 2025	4.156.606.000
9	Lợi nhuận để lại năm sau	1.889.640
10	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	8,29%

Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ, giao Hội đồng quản trị quyết định thời gian và phương thức chi trả cổ tức năm 2025.

4.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kế hoạch năm 2026: 5.174.521.000 đồng được phân phối như sau:

- . Trích lập quỹ khen thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát, bộ phận giúp việc HĐQT: 5% lợi nhuận sau thuế nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2026 đạt từ 100% trở lên. Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thưởng phù hợp cho từng cá nhân trên.
- . Chi trả cổ tức năm 2026: Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

Điều 5. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026, cụ thể như sau:

☉ Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025:

STT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (VNĐ/tháng)	Tổng số tiền thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	12	5.000.000	180.000.000
3	Thành viên HĐQT	1	11	5.000.000	55.000.000
4	Trưởng ban kiểm soát	1	12	5.000.000	60.000.000
5	Thành viên BKS	1	12	3.000.000	36.000.000
6	Thành viên BKS	1	8,3	3.000.000	24.800.000
Tổng cộng					475.800.000

☉ Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026:

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 bằng với năm 2025 cố định hàng tháng như sau:

STT	Chức vụ	Số lượng	Mức thù lao (VNĐ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	5.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	5.000.000
4	Thành viên BKS	2	3.000.000

Điều 6. Thông qua tiêu chí và danh sách ngắn lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, cụ thể như sau:

- Danh sách ngắn công ty kiểm toán:

.....

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Điều 7. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 đối với Ông Trịnh Văn Phước và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị với thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 8. Đại hội đã bầu ra Thành viên Hội đồng quản trị với thời gian còn lại của nhiệm kỳ nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:

Ông/bà:

Sinh ngày:

CCCD:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Điều 9. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh chịu trách nhiệm thực hiện nghị quyết này và triển khai theo chức năng nhiệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Khổng Minh Dũng